

Số: 4185 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 02 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
không liên thông trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ
thuộc phạm vi phạm vi chức năng của Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 3930/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ của Sở Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 0338/TTr-SKHCN ngày 29 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, V3, PVHCC^{KSTT} 

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG
TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt và chuyển Văn thư cơ quan)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
Cơ quan quản lý được phân cấp: Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện theo khoản 1 quy định kèm theo Điều 4 Quyết định số 129/2026/QĐ-UBND ngày 06/9/2026 của UBND tỉnh Gia Lai							
1	Thủ tục xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (cấp tỉnh) 1.014525	- Đối với các hồ sơ không hợp lệ, gửi thông báo hồ sơ không hợp lệ: 10 ngày - Đối với các hồ sơ hợp lệ, Thành lập và họp Hội đồng tuyển chọn, họp thẩm định kinh phí: 88 ngày	0,5 ngày	* Đối với các hồ sơ không hợp lệ, gửi thông báo hồ sơ không hợp lệ 1. Lãnh đạo Phòng khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công: 0.5 ngày 2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày 3. Lãnh đạo Phòng thông	0.5 ngày	0.5 ngày	Quyết định số 3930/QĐ-UBND ngày 15/9/2026

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt và chuyển Văn thư cơ quan)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				qua: 0.5 ngày * Đối với các hồ sơ hợp lệ, Thành lập và hợp Hội đồng tuyển chọn, hợp thẩm định kinh phí 1. Lãnh đạo Phòng khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công: 0.5 ngày 2. Chuyên viên giải quyết: 85,5 ngày 3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0.5 ngày	0.5 ngày	0.5 ngày	
Cơ quan quản lý được phân cấp: Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện theo khoản 2 Điều 4 quy định kèm theo Quyết định số 129/2026/QĐ-UBND ngày 06/9/2026 của UBND tỉnh Gia Lai							
2	Thủ tục đăng ký thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo tài trợ, đặt hàng về đổi mới công nghệ; phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng	42 ngày	0,5 ngày	1. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ phân công: 0,5 ngày 2. Chuyên viên giải quyết: 39,5 ngày 3. Lãnh đạo Phòng thông	0,5 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 3930/QĐ-UBND ngày 15/9/2026

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt và chuyển Văn thư cơ quan)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	suất, chất lượng; hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo. 1.014451			qua: 0,5 ngày			
3	Thủ tục sửa đổi, chấm dứt Hợp đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo 1.014452	12 ngày	0,25 ngày	1. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ phân công: 0,5 ngày 2. Chuyên viên giải quyết: 10 ngày 3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày	0,5 ngày	0,25 ngày	Quyết định số 3930/QĐ- UBND ngày 15/9/2026
Tổng: 03 TTHC							

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH VÀ UBND CẤP XÃ

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt và chuyển Văn thư cơ quan)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
Cơ quan quản lý được phân cấp: Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã thực hiện theo khoản 3 Điều 4, Quyết định số 129/2026/QĐ-UBND ngày 06/9/2026 của UBND tỉnh Gia Lai							
1	Thủ tục xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (cấp tỉnh) 1.014525	- Đối với các hồ sơ không hợp lệ, gửi thông báo hồ sơ không hợp lệ: 10 ngày - Đối với các hồ sơ hợp lệ, Thành lập và họp Hội đồng tuyển chọn, họp thẩm định kinh phí: 88 ngày	0,5 ngày	* Đối với các hồ sơ không hợp lệ, gửi thông báo hồ sơ không hợp lệ 1. Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Sở, ban, ngành/ Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã phân công: 0.5 ngày 2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày 3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0.5 ngày	0.5 ngày	0.5 ngày	Quyết định số 3930/QĐ-UBND ngày 15/9/2026
				* Đối với các hồ sơ hợp lệ, Thành lập và họp Hội đồng tuyển chọn, họp	0.5 ngày	0.5 ngày	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt và chuyển Văn thư cơ quan)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
				thẩm định kinh phí 1. Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Sở, ban, ngành/ Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã phân công: 0.5 ngày 2. Chuyên viên giải quyết: 85,5 ngày 3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0.5 ngày			
Cơ quan quản lý được phân cấp: Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã thực hiện theo khoản 3 Điều 4 quy định kèm theo Quyết định số 129/2026/QĐ-UBND ngày 06/9/2026 của UBND tỉnh Gia Lai							
2	Thủ tục đăng ký thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo tài trợ, đặt hàng về đổi mới công nghệ; phát triển tài sản trí	42 ngày	0,5 ngày	1. Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Sở, ban, ngành/ Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã phân công: 0,5 ngày 2. Chuyên viên giải quyết: 39,5 ngày 3. Lãnh đạo Phòng thông	0,5 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 3930/QĐ-UBND ngày 15/9/2026

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt và chuyển Văn thư cơ quan)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
	tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng; hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo. 1.014451			qua: 0,5 ngày			
3	Thủ tục sửa đổi, chấm dứt Hợp đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo 1.014452	12 ngày	0,25 ngày	1. Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Sở, ban, ngành/ Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã phân công: 0,5 ngày 2. Chuyên viên giải quyết: 10 ngày 3. Lãnh đạo Phòng thông qua: 0,5 ngày	0,5 ngày	0,25 ngày	Quyết định số 3930/QĐ- UBND ngày 15/9/2026
Tổng: 03 TTHC							